

PHẦN II.

NỘI DUNG CỤ THỂ TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

A1. LĨNH VỰC DU LỊCH

1. Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, giải thể hoặc phá sản

*** *Trình tự thực hiện:***

- Doanh nghiệp nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành đến Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam;

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam ra quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế. Quyết định thu hồi giấy phép được gửi đến doanh nghiệp, cơ quan nhà nước về xuất nhập cảnh, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính, công bố trên cổng thông tin điện tử của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và trang mạng quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành.

- Sau 20 ngày, kể từ ngày đăng quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế trên cổng thông tin điện tử của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và trang mạng quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành, trường hợp không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam có văn bản gửi ngân hàng để doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ; trường hợp có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan giải quyết theo quy định của pháp luật; trường hợp doanh nghiệp bị phá sản, tiền ký quỹ do tòa án quyết định theo quy định của pháp luật về phá sản.

*** *Cách thức thực hiện:*** Gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam hoặc trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Trường hợp doanh nghiệp tự chấm dứt hoạt động kinh doanh lữ hành, hồ sơ gồm: thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành; giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành đã được cấp;

(2) Trường hợp doanh nghiệp giải thể hoặc bị giải thể, hồ sơ gồm: thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành; giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành đã được cấp; Quyết định giải thể hoặc Quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định giải thể của tòa án theo quy định tại Điều 207 Luật Doanh nghiệp;

(3) Trường hợp doanh nghiệp phá sản, hồ sơ gồm: quyết định của Tòa án về việc mở thủ tục phá sản kèm theo giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành đã được cấp.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam ra quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.

* **Đối tượng thực hiện TTHC:** Doanh nghiệp.

* **Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam.

* **Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế (Mẫu số 03 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024) .

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017.

- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Thông tư số 13/2021/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

TÊN DOANH NGHIỆP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 ----- **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

... .., ngàytháng... ..năm... ..

THÔNG BÁO
CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DỊCH VỤ LỮ HÀNH...(1)...

Kính gửi:(2).....

1. Tên doanh nghiệp (chữ in hoa):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:.....

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

3. Họ tên người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Chức danh:

4. Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành...(1)... số.....do(2) cấp ngày..... tháng... năm.....

5. Lý do chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành:

6. Địa chỉ nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính:.....

Doanh nghiệp cam kết đã hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với khách du lịch, các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch và xin chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

Căn cứ vào các quy định hiện hành, kính đề nghị.....(2)..... ban hành Quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành và có công văn gửi Ngân hàng...(3)....để doanh nghiệp được giải tỏa tiền ký quỹ./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi:

(1) Quốc tế hoặc nội địa;

(2) Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam (trong trường hợp thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế); Sở Du lịch hoặc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh/thành phố... (trong trường hợp thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa).

(3) Tên ngân hàng nơi doanh nghiệp đóng tiền ký quỹ.

B1. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

2. Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình

*** *Trình tự thực hiện***

- Cơ quan, tổ chức đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình nộp hồ sơ về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL).

- Trong thời hạn tối đa 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ VHTTDL xem xét cấp phép cho cơ quan, tổ chức. Trường hợp từ chối, Bộ VHTTDL có văn bản trả lời, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

- Trong thời hạn xử lý cấp phép theo quy định, đối với hồ sơ chưa đáp ứng đủ điều kiện, Bộ VHTTDL (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) có văn bản thông báo cho cơ quan, tổ chức về việc bổ sung, giải trình, hoàn thiện hồ sơ.

- Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm nộp hồ sơ bổ sung, giải trình cho Bộ VHTTDL (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) theo nội dung yêu cầu trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày ghi trên văn bản thông báo.

- Kết thúc thời hạn nộp hồ sơ bổ sung theo quy định, cơ quan, tổ chức không nộp hồ sơ bổ sung, Bộ VHTTDL (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) chấm dứt việc xử lý hồ sơ. Việc tiếp nhận hồ sơ sau khi hết hạn nộp bổ sung được xem xét như tiếp nhận hồ sơ mới.

*** *Cách thức thực hiện:*** Gửi hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua bưu điện.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc Bộ, ngành. Đối với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, văn bản đề nghị phải do người đứng đầu cơ quan ký;

(2) Các trường hợp như sau:

- Trường hợp thay đổi về tôn chỉ, mục đích hoạt động báo chí; tôn chỉ, mục đích kênh phát thanh, kênh truyền hình, cơ quan, tổ chức nộp Tờ khai của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình (Mẫu số 6 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT); Báo cáo tình hình triển khai giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình kể từ ngày được cấp phép (Mẫu số 7 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT); Đề án của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình thực hiện những nội dung thay đổi được cơ quan chủ quản phê duyệt (Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT).

- Trường hợp thay đổi thời lượng phát sóng, thời lượng chương trình tự sản xuất của kênh phát thanh, kênh truyền hình quy định trong giấy phép hoạt động

phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình, cơ quan, tổ chức phải nộp báo cáo về nội dung đề nghị thay đổi (Mẫu số 8 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT).

- Trường hợp thay đổi tên gọi cơ quan chủ quản báo chí; tên gọi cơ quan báo chí; địa điểm phát sóng; địa điểm trụ sở gắn với trung tâm tổng khống chế; phương thức truyền dẫn, phát sóng, cơ quan, tổ chức phải nộp văn bản, giấy tờ hợp pháp có liên quan đến việc thực hiện những thay đổi trên.

- Trường hợp thay đổi biểu tượng kênh phát thanh, kênh truyền hình, cơ quan, tổ chức phải có bản màu biểu tượng kênh phát thanh, kênh truyền hình có xác nhận của cơ quan chủ quản. Đối với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, bản màu biểu tượng kênh phát thanh, kênh truyền hình phải do người đứng đầu cơ quan ký xác nhận.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

* **Thời hạn giải quyết:** Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

* **Đối tượng thực hiện:** Cơ quan, tổ chức.

* **Cơ quan thực hiện TTHC:** Bộ VHTTDL (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

* **Mẫu đơn, tờ khai:** Các mẫu ban hành kèm theo Thông tư 36/2016/TT-BTTTT số 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Tờ khai của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình (Mẫu số 6 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT);

- Báo cáo tình hình triển khai giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình kể từ ngày được cấp phép (Mẫu số 7 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT);

- Báo cáo về thay đổi thời lượng phát sóng, thời lượng chương trình tự sản xuất của kênh phát thanh/truyền hình (Mẫu số 8 ban hành kèm theo Thông tư 36/2016/TT-BTTTT).

- Đề án của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình thực hiện những nội dung thay đổi được cơ quan chủ quản phê duyệt (Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT);

* **Kết quả thực hiện:** Giấy phép hoạt động phát thanh/Giấy phép hoạt động truyền hình.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Yêu cầu, điều kiện:** Không quy định.

* **Căn cứ pháp lý:**

- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016;

- Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về việc cấp phép hoạt động và chế độ báo cáo đối với loại hình báo nói, báo hình;

- Thông tư số 24/2024/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về việc cấp phép hoạt động và chế độ báo cáo đối với loại hình báo nói, báo hình và Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san;

- Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Mẫu số 6

*Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng.....năm...

**TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH/TRUYỀN HÌNH**

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Thông tin về cơ quan chủ quản:

- Tên cơ quan chủ quản:.....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:
- Fax:

2. Thông tin về tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình:

- Tên tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại:
- Fax:

3. Thông tin về giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình đã được cấp:

- Số giấy phép:.....
- Ngày cấp giấy phép: (ngày/tháng/năm)

4. Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình:

.....
.....

5. Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép hoạt động phát thanh/truyền hình:

.....
.....

6. Các nội dung khác(nếu có)

7. Cam kết:

(Tên tổ chức) cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của nội dung trong Tờ khai đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy hoạt động phát thanh/truyền hình và các tài liệu kèm theo; thực hiện đúng các quy định của pháp luật về báo chí, quy định của pháp luật có liên quan và các nội dung ghi trong giấy phép nếu được cấp phép./.

**Người đứng đầu tổ chức
hoạt động phát thanh, truyền hình**
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được khai tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

Mẫu số 7

*Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
PHÁT THANH/TRUYỀN HÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.....năm.....

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình triển khai Giấy phép hoạt động *phát thanh/truyền hình*

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

I. Thông tin về cơ quan chủ quản:

1. Tên cơ quan chủ quản:
2. Địa chỉ:.....
3. Điện thoại:
4. Fax:

II. Thông tin về tổ chức hoạt động *phát thanh, truyền hình*:

1. Tên tổ chức hoạt động *phát thanh/truyền hình*:
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Điện thoại:
4. Fax:
5. Biểu tượng của tổ chức hoạt động *phát thanh/truyền hình*:
6. Thông tin về giấy phép hoạt động *phát thanh/truyền hình* đã được cấp (số, ngày tháng cấp giấy phép).

...

III. Nội dung báo cáo:

1. Việc thực hiện tôn chỉ, mục đích hoạt động báo chí:
2. Việc thực hiện tôn chỉ, mục đích kênh *phát thanh/truyền hình* quy định trong giấy phép hoạt động *phát thanh/truyền hình*:
 - 2.1. Đối tượng phục vụ:
 - 2.2. Thời gian phát sóng (từ giờ đến giờ):
 - 2.3. Thời lượng phát sóng (số giờ/ngày)
 - 2.4. Thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình trong một ngày:

Phát lần 1 (phát mới):

Phát lại:
 - 2.5. Thời lượng chương trình phát lần 1 (phát mới) trong một ngày:.....
 - 2.6. Cấu tạo khung chương trình cơ bản:

Stt	Tên chuyên mục/loại chương trình	Nội dung	Thời lượng (phút)		Tỷ lệ % trong tổng thời lượng phát sóng	
			Trung bình/ngày	Trong 01 tháng	Trung bình/ngày	Trong 01 tháng
1						
2						
3						
4						
5						
...						

...

Người đứng đầu tổ chức
hoạt động phát thanh/truyền hình
(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được khai tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

Mẫu số 8

Ban hành kèm theo Thông tư số 36/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ thông tin và Truyền thông

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
PHÁT THANH/TRUYỀN HÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

**Về thay đổi thời lượng phát sóng, thời lượng chương trình tự sản xuất của
kênh phát thanh/truyền hình**

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

I. Thông tin về cơ quan chủ quản:

1. Tên cơ quan chủ quản:
2. Địa chỉ:
3. Điện thoại:
4. Fax:
- ...

II. Thông tin về tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình:

1. Tên tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình:
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Điện thoại:
4. Fax:
5. Biểu tượng của tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình:
6. Thông tin về giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình đã được cấp (số, ngày tháng cấp giấy phép):
- ...

III. Nội dung báo cáo

1. Nêu rõ tên, nội dung, thời gian, thời lượng phát sóng chương trình tăng thêm hoặc các chương trình cắt giảm; lý do tăng thêm hoặc cắt giảm.
2. Thời lượng chương trình tự sản xuất mới của kênh phát thanh/truyền hình sau khi đã thay đổi thời lượng kênh phát thanh/truyền hình.
3. Phương án tổ chức sản xuất thời lượng chương trình tăng thêm (nếu có) .
4. Khung chương trình dự kiến phát sóng trong 01(một) tháng.
- ...

Người đứng đầu tổ chức
hoạt động phát thanh/truyền hình
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được khai tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

Mẫu số 2

*Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN**THÀNH LẬP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG PHÁT THANH/TRUYỀN HÌNH****I. Sự cần thiết, cơ sở pháp lý****II. Nội dung đề án****1. Thông tin về tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình:**

- Tên gọi, Biểu tượng, Mục đích hoạt động báo chí của tổ chức hoạt động phát thanh/truyền hình.

2. Thông tin về kênh phát thanh/truyền hình đầu tiên gắn liền với giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình:

- Tên gọi, biểu tượng, tôn chỉ, mục đích, ngôn ngữ thể hiện, đối tượng khán giả của kênh phát thanh/truyền hình;

- Nội dung chương trình; thời gian phát sóng; thời lượng phát sóng; thời lượng chương trình tự sản xuất phát mới trung bình/ngày; đặc điểm kỹ thuật của kênh phát thanh/truyền hình (độ phân giải hình ảnh của kênh truyền hình; âm thanh của kênh phát thanh); cấu tạo khung chương trình cơ bản; khung phát sóng dự kiến trong 01 (một) tháng của kênh chương trình đó.

3. Thông tin về năng lực sản xuất kênh phát thanh/truyền hình:

- Phương án về tổ chức và nhân sự bảo đảm hoạt động của cơ quan báo chí; có người đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 của Luật Báo chí để đảm nhiệm chức vụ người đứng đầu cơ quan báo chí;

- Phương án về trụ sở và các điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật (Địa điểm sản xuất kênh chương trình; Địa điểm đặt phòng tổng khống chế cung cấp tín hiệu kênh chương trình hoàn chỉnh cho các đơn vị sử dụng kênh chương trình, trang thiết bị kỹ thuật,...);

- Phương án tài chính (thể hiện bằng dự toán kinh phí hoạt động trong hai (02) năm của tổ chức hoạt động phát thanh, truyền hình và nguồn lực tài chính đáp ứng được dự toán kinh phí này).

- Quy trình tổ chức sản xuất và quản lý nội dung kênh *phát thanh/truyền hình*.
- Giải pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh thông tin;
- Phương án, kế hoạch thuê hoặc sử dụng hạ tầng truyền dẫn, phát sóng.
- Phương án, kế hoạch kỹ thuật phân phối kênh *phát thanh/truyền hình* đến các đơn vị cung cấp dịch vụ *phát thanh/truyền hình*.

4. Các nội dung khác (nếu có)

III. Hiệu quả xã hội, hiệu quả kinh tế

IV. Kết luận

***Người đứng đầu cơ quan chủ quản
đề nghị cấp phép
(Ký tên, đóng dấu)***

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được khai tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

A2. LĨNH VỰC DU LỊCH

3. Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, giải thể hoặc phá sản

*** *Trình tự thực hiện:***

- Doanh nghiệp nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành đến Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ra quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế. Quyết định thu hồi giấy phép được gửi đến doanh nghiệp, cơ quan nhà nước về xuất nhập cảnh, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính, công bố trên cổng thông tin điện tử của Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trang mạng quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành.

- Sau 20 ngày, kể từ ngày đăng quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế trên cổng thông tin điện tử của Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trang mạng quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành, trường hợp không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản gửi ngân hàng để doanh nghiệp được rút tiền ký quỹ; trường hợp có khiếu nại, tố cáo liên quan đến nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với khách du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch thì Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan giải quyết theo quy định của pháp luật; trường hợp doanh nghiệp bị phá sản, tiền ký quỹ do tòa án quyết định theo quy định của pháp luật về phá sản.

*** *Cách thức thực hiện:***

- Gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Gửi qua môi trường điện tử nếu hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh đã triển khai tiếp nhận trực tuyến.

*** *Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Trường hợp doanh nghiệp tự chấm dứt hoạt động kinh doanh lữ hành, hồ sơ gồm: thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành; giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành đã được cấp;

(2) Trường hợp doanh nghiệp giải thể hoặc bị giải thể, hồ sơ gồm: thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành; giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành đã được cấp; Quyết định giải thể hoặc Quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định giải thể của tòa án theo quy định tại Điều 207 Luật Doanh nghiệp;

(3) Trường hợp doanh nghiệp phá sản, hồ sơ gồm: quyết định của Tòa án về việc mở thủ tục phá sản kèm theo giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành đã được cấp.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ra quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.

* **Đối tượng thực hiện TTHC:** Doanh nghiệp.

* **Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* **Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.

* **Phí, lệ phí:** Không quy định.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế (Mẫu số 03 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024) .

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không.

* **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017.

- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Thông tư số 13/2021/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

TÊN DOANH NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

... .., ngàytháng... ..năm... ..

THÔNG BÁO
CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DỊCH VỤ LỮ HÀNH...(1)....

Kính gửi:(2).....

1. Tên doanh nghiệp (chữ in hoa):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:.....

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

3. Họ tên người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Chức danh:

4. Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành...(1)... số.....do(2) cấp ngày..... tháng... năm.....

5. Lý do chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành:

6. Địa chỉ nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính:.....

Doanh nghiệp cam kết đã hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với khách du lịch, các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch và xin chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

Căn cứ vào các quy định hiện hành, kính đề nghị.....(2)..... ban hành Quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành và có công văn gửi Ngân hàng...(3)....để doanh nghiệp được giải tỏa tiền ký quỹ./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi:

(1) Quốc tế hoặc nội địa;

(2) Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam (trong trường hợp thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế); Sở Du lịch hoặc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh/thành phố... (trong trường hợp thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa).

(3) Tên ngân hàng nơi doanh nghiệp đóng tiền ký quỹ.